

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG MỸ Hào**

Số: 2498/UBND-VP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mỹ Hào, ngày 09 tháng 9 năm 2026

*V/v tham gia ý kiến và đặt câu hỏi
tình huống tại hội nghị tập huấn các quy
định về công tác phòng, chống tham nhũng,
lãng phí, tiêu cực*

Kính gửi: Phòng 3, Thanh tra tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 1348/TTT-P3 ngày 06/9/2026 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên về việc tham gia ý kiến và đặt câu hỏi tình huống tại hội nghị tập huấn các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Trên cơ sở nghiên cứu Luật số 132/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực tiễn triển khai công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập tại phường, UBND phường Mỹ Hào tham gia ý kiến như sau:

I. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI CỦA LUẬT SỐ 132/2025/QH15

1. Về ngưỡng giá trị tài sản, biến động tài sản phải kê khai

Khoản 11 Điều 1 Luật số 132/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Điều 35 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 theo hướng nâng ngưỡng giá trị đối với kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá và tài sản khác từ 50 triệu đồng lên 150 triệu đồng cho mỗi loại tài sản; khoản 8 Điều 1 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 31 nâng ngưỡng biến động tài sản, thu nhập trong năm phải kê khai bổ sung, giải trình từ 300 triệu đồng lên 1.000.000.000 đồng.

Đây là điểm mới phù hợp với thực tế trượt giá, giảm tải khối lượng kê khai không cần thiết. Tuy nhiên, tài sản của cán bộ, công chức cấp phường chủ yếu là quyền sử dụng đất, nhà ở, giá trị biến động phụ thuộc bảng giá đất từng thời kỳ; đề nghị Thanh tra tỉnh hướng dẫn cụ thể, thống nhất phương pháp xác định giá trị biến động (theo giá thị trường, giá ghi trong hợp đồng chuyển nhượng hay bảng giá đất do UBND tỉnh ban hành) để các địa phương áp dụng thống nhất.

Ví dụ minh họa: Ông N, công chức phường, năm 2025 chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại địa phương với giá ghi trong hợp đồng công chứng là 900 triệu đồng, trong khi giá theo bảng giá đất do UBND tỉnh ban hành tại thời điểm đó chỉ khoảng 650 triệu đồng. Nếu xác định biến động theo giá hợp đồng thì gần chạm ngưỡng 1 tỷ đồng phải kê khai bổ sung, giải trình; nếu theo bảng giá đất thì còn cách xa ngưỡng. Đề nghị hướng dẫn thống nhất căn cứ xác định giá trị biến động trong trường hợp này.

2. Về mở rộng, làm rõ đối tượng kê khai

Khoản 10 Điều 1 Luật bổ sung quy định đối tượng kê khai tại đơn vị sự nghiệp công lập từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên. Trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương 2 cấp mới đi vào hoạt động, cơ cấu tổ chức, tên gọi

chức danh tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc phường (trường học, trạm y tế) chưa hoàn toàn thống nhất; đề nghị Thanh tra tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể danh mục, tiêu chí xác định “tương đương Phó trưởng phòng” đối với các đơn vị sự nghiệp cấp phường để địa phương thống nhất áp dụng, không bỏ sót hoặc xác định thừa đối tượng.

Ví dụ minh họa: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở trực thuộc phường có chức danh Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, hưởng phụ cấp chức vụ theo thang bảng lương sự nghiệp giáo dục, không hoàn toàn trùng khớp với hệ số phụ cấp của “Phó trưởng phòng” trong khối hành chính. Đề nghị hướng dẫn rõ chức danh này có thuộc diện phải kê khai theo quy định mới hay không?

3. Về trình tự, thủ tục xác minh tài sản, thu nhập

Khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 44 bổ sung bước “yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai” trước khi yêu cầu người được xác minh giải trình. Quy định này tăng tính khách quan, song tại cấp phường, việc phối hợp cung cấp thông tin thường phải qua nhiều đầu mối (chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, ngân hàng, cơ quan thuế cấp trên) không thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của phường; đề nghị Thanh tra tỉnh có quy chế phối hợp cụ thể, quy định rõ trách nhiệm, thời hạn cung cấp thông tin của các cơ quan liên quan để bảo đảm việc xác minh đúng tiến độ.

Ví dụ minh họa: Ông A, công chức thuộc diện xác minh tài sản, thu nhập, có 01 thửa đất đứng tên. Để xác minh nguồn gốc, giá trị thửa đất, Tổ xác minh phải gửi văn bản đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh), ngân hàng nơi ông A có tài khoản và cơ quan thuế cung cấp thông tin. Do các cơ quan này không trực thuộc UBND phường quản lý, việc chờ văn bản phản hồi có thể kéo dài, ảnh hưởng đến thời hạn xác minh theo quy định mới (10 ngày làm việc). Đề nghị có quy chế phối hợp quy định rõ thời hạn trả lời của các cơ quan liên quan.

II. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI NGHỊ ĐỊNH SỐ 164/2026/NĐ-CP

1. Về yêu cầu giải trình “nguyên nhân tài sản, thu nhập bị giảm”

Điều 3 Nghị định số 164/2026/NĐ-CP bổ sung yêu cầu làm rõ nguyên nhân giảm tài sản, thu nhập, ngoài việc giải trình phần tăng như quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP trước đây. Đây là quy định mới, chặt chẽ hơn nhằm ngăn ngừa tình trạng tẩu tán tài sản, nhưng phát sinh khó khăn thực tế: cán bộ, công chức cấp phường thường có các giao dịch dân sự thông thường trong gia đình (cho, tặng, chia tài sản cho con khi lập gia đình, bán tài sản phục vụ nhu cầu chi tiêu...) không lập thành văn bản, hợp đồng đầy đủ theo quy định của pháp luật dân sự; đề nghị hướng dẫn cụ thể mẫu bản kê khai, cách ghi nhận, minh chứng đối với các trường hợp giảm tài sản do giao dịch dân sự thông thường, tránh gây tâm lý e ngại không cần thiết cho người kê khai.

Ví dụ minh họa: Ông C, công chức phường, năm 2025 tặng cho con trai (khi lập gia đình, ra ở riêng) một thửa đất trị giá khoảng 400 triệu đồng bằng giấy viết tay có xác nhận của Tổ dân phố, đất chưa đủ điều kiện làm giấy chứng nhận, không lập hợp đồng công chứng theo đúng quy định của Bộ luật Dân sự. Khi kê khai tài sản năm 2026, ông C phải giải trình nguyên nhân giảm tài sản

nhưng không có đủ hồ sơ, giấy tờ pháp lý chứng minh theo đúng quy định. Đề nghị hướng dẫn cụ thể hình thức minh chứng được chấp nhận đối với các giao dịch dân sự thông thường trong gia đình tại địa bàn nông thôn.

2. Về phân định hành vi “kê khai không trung thực”

Điều 3 Nghị định phân định rõ “cố ý không kê khai” và “cố ý kê khai không đúng sự thật” là hành vi không trung thực, khác với sai sót do nhầm lẫn, kỹ thuật. Đề nghị Thanh tra tỉnh tổ chức tập huấn chuyên sâu để cán bộ làm công tác kê khai tại cơ sở nắm chắc, phân biệt rõ hai nhóm hành vi này, tránh áp dụng không thống nhất khi xem xét, xử lý kỷ luật.

Ví dụ minh họa: Trường hợp thứ nhất, bà D sơ suất quên kê khai một số tiết kiệm giá trị 160 triệu đồng do nhầm lẫn kỹ thuật khi lập bản kê khai. Trường hợp thứ hai, ông E cố tình không kê khai một thửa đất do đã chuyển quyền sử dụng sang tên người thân trước thời điểm kê khai nhằm che giấu tài sản. Đề nghị hướng dẫn cụ thể tiêu chí, phương pháp xác định để phân biệt rõ hai trường hợp này khi xem xét, kết luận và xử lý kỷ luật, tránh áp dụng cứng nhắc đối với các trường hợp sơ suất, vô ý.

3. Về bổ sung “tài sản số”, “khoản nợ”, “tài khoản ở nước ngoài” vào diện phải kê khai

Điều 9 Nghị định bổ sung yêu cầu kê khai tài sản số, khoản nợ, tài khoản ở nước ngoài có giá trị từ 150 triệu đồng trở lên. Đây là quy định mới, khó khăn đối với cán bộ, công chức cấp phường trong việc xác định, chứng minh giá trị (đặc biệt là tài sản số, tiền mã hóa) do thiếu kiến thức, công cụ tra cứu chuyên sâu; đề nghị Thanh tra tỉnh tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu hướng dẫn kỹ thuật cụ thể về cách xác định, kê khai loại tài sản này.

Ví dụ minh họa: Ông G, công chức phường, có sở hữu một số đồng tiền mã hóa trên sàn giao dịch trực tuyến với giá trị biến động liên tục theo thị trường; đồng thời có khoản vay 200 triệu đồng của người thân bằng giấy vay nợ viết tay để sửa nhà. Đề nghị hướng dẫn cụ thể cách xác định thời điểm, giá trị quy đổi tài sản số để kê khai, cũng như cách kê khai khoản nợ dân sự không qua ngân hàng, tổ chức tín dụng.

4. Về thu hẹp đối tượng kê khai hằng năm theo vị trí việc làm nhạy cảm

Điều 10 Nghị định giới hạn đối tượng kê khai hằng năm là người giữ chức vụ từ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên, công tác tại vị trí việc làm nhạy cảm (tổ chức cán bộ, tài chính, tài sản công, đầu tư công...), đồng thời giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh ban hành danh mục chi tiết. Đề nghị Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh sớm ban hành danh mục vị trí việc làm nhạy cảm áp dụng cụ thể đối với cấp xã, phường trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, vì cơ cấu tổ chức, tên gọi chức danh, hệ số phụ cấp chức vụ tại phường có đặc thù riêng, không hoàn toàn tương đồng với cấp huyện (cũ) hay cấp tỉnh, để địa phương có căn cứ áp dụng thống nhất, tránh bỏ sót hoặc xác định thừa đối tượng.

Ví dụ minh họa: Kế toán trưởng UBND phường hiện hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 0,2, thấp hơn ngưỡng 0,25 theo Nghị định, trong khi vị trí này trực tiếp phụ trách lĩnh vực tài chính, tài sản công là lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham

những. Đề nghị hướng dẫn rõ có áp dụng ngoại lệ đối với các vị trí nhạy cảm nhưng có hệ số phụ cấp thấp hơn ngưỡng chung hay không.

5. Về kê khai, công khai trên môi trường điện tử

Khoản 3 Điều 9 và khoản 6 Điều 11 Nghị định cho phép kê khai và công khai bản kê khai trên môi trường điện tử. Đây là chủ trương đúng đắn, phù hợp với đề xuất của UBND phường Mỹ Hào tại Báo cáo số 305/BC-UBND ngày 15/12/2025 (đề nghị sử dụng phần mềm kê khai để giảm tải hồ sơ giấy); đề nghị Thanh tra tỉnh, Thanh tra Chính phủ sớm xây dựng, triển khai hệ thống, phần mềm kê khai tài sản, thu nhập điện tử thống nhất toàn tỉnh, có hướng dẫn kỹ thuật cụ thể để các xã, phường triển khai đồng bộ.

Ví dụ minh họa: Hiện nay bản kê khai tài sản của phường vẫn lập bằng giấy, ký từng trang, lưu trữ tại Văn phòng HĐND và UBND phường; việc tra cứu, đối chiếu số liệu qua các năm mất nhiều thời gian, tiềm ẩn rủi ro thất lạc hồ sơ. Nếu có phần mềm kê khai điện tử thống nhất, cán bộ có thể kê khai, cập nhật biến động hằng năm trực tuyến, cơ quan kiểm soát tra cứu, đối chiếu số liệu nhanh chóng, chính xác hơn.

6. Về thời hạn cung cấp thông tin phục vụ xác minh

Điều 7 Nghị định rút ngắn thời hạn cung cấp thông tin đối với trường hợp phức tạp, không có sẵn từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc. Quy định này góp phần đẩy nhanh tiến độ xác minh, song tại cấp phường, việc thu thập thông tin từ nhiều cơ quan phối hợp không thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp trong thời hạn rút ngắn là một thách thức; đề nghị có cơ chế liên thông dữ liệu quốc gia về đất đai, thuế, ngân hàng để rút ngắn thời gian thu thập thông tin trên thực tế.

Ví dụ minh họa: Khi xác minh tài sản của một công chức có tài khoản tại ngân hàng thương mại đóng trụ sở ngoài địa bàn tỉnh, Tổ xác minh gửi văn bản đề nghị cung cấp thông tin nhưng đến ngày làm việc thứ 12 mới nhận được phản hồi, vượt quá thời hạn 10 ngày làm việc theo quy định mới, không phải do UBND phường chậm trễ mà do phía ngân hàng xử lý chậm. Đề nghị có cơ chế phối hợp, chế tài cụ thể đối với các cơ quan, tổ chức chậm cung cấp thông tin.

III. VỀ NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, TÌNH HUỐNG THỰC TIỄN TẠI CƠ SỞ

1. Về công tác tổ chức thực hiện

Phường Mỹ Hào được thành lập trên cơ sở sáp nhập 04 đơn vị hành chính cấp xã (Bàn Yên Nhân, Nhân Hòa, Phan Đình Phùng, Cẩm Xá) theo Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15, chính thức đi vào hoạt động từ tháng 7/2025. Đội ngũ cán bộ, công chức có sự thay đổi, sắp xếp lại vị trí việc làm; cán bộ được phân công phụ trách công tác kê khai tài sản, thu nhập tại phường mới tiếp cận lĩnh vực này. Trong khi Luật số 132/2025/QH15 và Nghị định số 164/2026/NĐ-CP có nhiều thay đổi về ngưỡng giá trị, đối tượng, quy trình xác minh so với quy định cũ, đề nghị Thanh tra tỉnh tổ chức tập huấn chuyên sâu, có tài liệu hướng dẫn, biểu mẫu minh họa cụ thể, sát với đặc thù mô hình chính quyền địa phương 2 cấp để cán bộ cơ sở thực hiện đúng, đủ, kịp thời.

Ví dụ minh họa: Cán bộ hiện phụ trách công tác kê khai tài sản tại Văn phòng HĐND và UBND phường mới được phân công đảm nhiệm lĩnh vực này từ

sau sáp nhập (tháng 7/2025), trong khi phải đồng thời tiếp cận nhiều văn bản mới ban hành trong năm 2025-2026 (Luật số 132/2025/QH15, Nghị định số 164/2026/NĐ-CP) thay thế toàn bộ quy định đã áp dụng ổn định từ năm 2020. Đề nghị tổ chức tập huấn trực tiếp, có tình huống thực hành cụ thể để cán bộ cơ sở nắm vững nghiệp vụ.

2. Về giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm

Thực tế cán bộ, công chức cấp phường có thu nhập chủ yếu từ tiền lương và các nguồn hợp pháp khác (thu nhập từ sản xuất nông nghiệp gia đình, được cho, tặng, thừa kế theo phong tục, tập quán địa phương...), nhiều trường hợp không có hợp đồng, hóa đơn, chứng từ đầy đủ theo quy định của pháp luật dân sự để chứng minh nguồn gốc; đề nghị Thanh tra tỉnh hướng dẫn cụ thể cách xác nhận, minh chứng nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm trong các trường hợp giao dịch dân sự thông thường tại nông thôn, bảo đảm phù hợp thực tiễn, không gây khó khăn quá mức cho người kê khai trung thực.

Ví dụ minh họa: Ông H, công chức phường, ngoài lương còn có thu nhập từ chăn nuôi, trồng trọt của gia đình khoảng 60 triệu đồng/năm nhưng không xuất hóa đơn, không có sổ sách kế toán theo quy định. Khi kê khai phần “tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai” và giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm, ông H gặp khó khăn trong việc chứng minh bằng tài liệu, chứng từ hợp lệ. Đề nghị hướng dẫn hình thức minh chứng phù hợp (ví dụ: bản tự kê có xác nhận của Tổ dân phố, UBND phường) đối với thu nhập từ sản xuất nông nghiệp gia đình, phi chính thức.

3. Về đối tượng và tài sản phải kê khai

Đề nghị Thanh tra tỉnh sớm ban hành hướng dẫn cụ thể việc rà soát, xác định lại danh sách người có nghĩa vụ kê khai theo ngưỡng, tiêu chí mới của Luật số 132/2025/QH15 và Nghị định số 164/2026/NĐ-CP (thay thế danh sách đã lập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP), có biểu mẫu chuyển đổi, đối chiếu cụ thể để các xã, phường thống nhất thực hiện ngay từ kỳ kê khai năm 2026.

Ví dụ minh họa: Theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, phường đã lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai áp dụng ngưỡng giá trị tài sản 50 triệu đồng. Nay theo Nghị định số 164/2026/NĐ-CP, ngưỡng nâng lên 150 triệu đồng, đối tượng kê khai hằng năm cũng thu hẹp lại theo tiêu chí vị trí việc làm nhạy cảm. Đề nghị có biểu mẫu, hướng dẫn cụ thể để phường rà soát, loại bỏ các trường hợp không còn thuộc diện kê khai theo quy định mới, tránh áp dụng máy móc danh sách cũ.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ những nội dung nêu trên, UBND phường Mỹ Hào kiến nghị, đề xuất Thanh tra tỉnh:

1. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, biên soạn tài liệu hướng dẫn chi tiết về Luật số 132/2025/QH15 và Nghị định số 164/2026/NĐ-CP cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập tại cấp xã, phường.

2. Sớm ban hành mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập mới theo Nghị định số 164/2026/NĐ-CP, kèm hướng dẫn cụ thể cách ghi nhận “nguyên nhân giảm tài sản”, “tài sản số”, “khoản nợ”, “tài khoản ở nước ngoài”.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền sớm ban hành danh mục vị trí việc làm nhạy cảm thuộc diện kê khai hằng năm áp dụng cụ thể đối với cấp xã, phường theo Điều 10 Nghị định số 164/2026/NĐ-CP.

4. Xây dựng, triển khai hệ thống, phần mềm kê khai, công khai tài sản, thu nhập trên môi trường điện tử thống nhất toàn tỉnh.

5. Có quy chế, cơ chế phối hợp cụ thể về thời hạn, trách nhiệm cung cấp thông tin giữa cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập với các cơ quan thuế, ngân hàng, đăng ký đất đai, bảo đảm thực hiện đúng thời hạn xác minh theo quy định mới.

Trên đây là ý kiến tham gia, các câu hỏi tình huống của UBND phường Mỹ Hòa, kính gửi Thanh tra tỉnh (Phòng 3) tổng hợp, phục vụ hội nghị tập huấn./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lãnh đạo UBND phường (để b/c);
- Lưu: VT *VT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thành